

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH HÀ G**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HS - ST
Ngày 12 tháng 6 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH HÀ G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đán Văn Đường**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Phùng Ngọc Tuấn**

2. Bà **Trần Thị Hoài**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Nga** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Bà **Lý Hồng Hạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà G. xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2018/TLST - HS, ngày 11 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **NÔNG VĂN H** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 25/8/1995, tại huyện H, tỉnh Hà G.. Nơi ĐKKHKT: Thôn Bản S, xã Linh H, huyện H, tỉnh Hà G; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng phái, đoàn thể: Không; Họ tên bố: Nông Văn Đ, sinh năm 1965 (đã chết năm 2017); Họ tên mẹ: Phan Thị N, sinh năm 1965. Anh, chị em ruột: Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là thứ 4 trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 20/01/2018 đến ngày 29/01/2018 thì được tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 07 ngày 29/01/2018 của Cơ quan CSĐT Công an huyện H, tỉnh Hà G “Có mặt”;

2. Họ và tên: **HOÀNG MINH H** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 15/6/1994, tại huyện Quang B, tỉnh Hà G. Nơi ĐKKHKT: Thôn Q, xã Xuân G, huyện Quang B, tỉnh Hà G; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do Đảng phái, đoàn thể: Không; Họ tên bố: Hoàng Văn H, sinh năm 1974; Họ tên mẹ: Hoàng Thị T, sinh năm 1976; Anh, chị em ruột: Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Có Vợ: Sầm Thị D, sinh năm 1993, trú tại thôn Tát H, xã Linh H, huyện H, tỉnh Hà G; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 21/01/2018 đến ngày 29/01/2018 thì được tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 08 ngày 29/01/2018 của Cơ quan CSĐT Công an huyện H “Có mặt”;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị **Nông Thị H** - Sinh năm: 1994; Địa chỉ: Thôn Bản S, xã Linh H, huyện H, tỉnh Hà G “Vắng mặt có lý do”;

2. Anh **Hoàng Văn H** - Sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn Ch, xã Xuân G, huyện Quang B, tỉnh Hà G “Vắng mặt có lý do”;

Người làm chứng:

1. Chị **Sầm Thị D** - Sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn Tát H, xã Linh H, huyện H, tỉnh Hà G “Vắng mặt có lý do”;

2. Anh **Trịnh Cao L** - Sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn Giang N, xã Thanh Th, huyện H, tỉnh Hà G “Vắng mặt có lý do”;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 20 tháng 01 năm 2018, Nông Văn H, sinh năm 1995, trú tại thôn Bản S, xã Linh H, huyện H, tỉnh Hà G rủ Hoàng Minh H, sinh năm 1994, trú tại thôn Q, xã Xuân G, huyện Quang B, tỉnh Hà G đi lên xã Thanh Th, huyện H, tỉnh Hà G với mục đích mua pháo về để đốt và bán kiếm lời. Khi đi H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23H1 - 129.04 còn Hiếu điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23H9 - 4216. Khoảng 12 giờ cùng ngày H và Hi đi đến khu vực UBND xã Thanh Th thì gặp một người đàn ông tự xưng là H (*Không rõ họ tên đệm và địa chỉ*). H hỏi H “*Anh ơi ở đây có chỗ nào bán pháo không*”, H trả lời là “*Có, các anh mua pháo gì, mua bao nhiêu*”, lúc này H trả lời “*Em cần mua pháo hộp, loại 36 quả*”, H lại hỏi “*Giá bao tiền 01 hộp*”, H trả lời “*600.000đ/01 hộp, nếu mua nhiều sẽ được giảm giá*”, H và H đồng ý. Lúc này H đưa cho Hiếu 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) và bảo mua hết số tiền này. Sau khi giao dịch xong H bảo H và H đi theo để lấy pháo. Sau đó, H điều khiển xe mô tô, loại SIRIUS, nhãn hiệu YAMAHA, màu trắng (*Chưa xác định được biển kiểm soát*) đi trước theo hướng xã Lao Ch, huyện H. Huỳnh và H đi theo sau. Khi đi theo sau H rẽ vào quán bán hàng của ông Trịnh Cao L, sinh năm 1970, trú tại thôn Giang N xã Thanh Th, huyện H, tỉnh Hà G mua 01 bao tải dứa màu cam với giá 5.000đ (*Năm nghìn đồng*) mục đích để đựng pháo. Sau khi mua bao tải xong H và H theo hướng Thanh Th đi Lao Ch được khoảng 05 km thì dừng lại. H bảo H và H đứng chờ H đi lấy pháo. Khoảng 15 phút sau, H quay ra, mang theo 01 thùng giấy bìa cát tông bên trong đựng 14 hộp pháo, mỗi hộp pháo có kích thước 15x15x12cm, vỏ hộp màu vàng - đỏ, có tổng khối lượng là 19,6kg (*Mười chín phẩy sáu ki lô gam*), đưa cho H. Sau khi kiểm tra, H đưa cho H 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*), H nói mua nhiều thì được giảm giá nên đã đưa lại cho H 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*). Sau khi mua bán xong, H đi xe mô tô của H về hướng trung tâm xã Thanh Th, còn H và H cho 14

hộp pháo vào bao tải dứa màu cam đặt lên giá đỡ xe của H. Sau đó H điều khiển xe mô tô đi trước nếu thấy lực lượng chức năng thì báo cho H biết, còn H đi phía sau cách khoảng 60m. Khi đi đến địa phận thôn Giang N xã Thanh T, huyện H, tỉnh Hà G thì H bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang cả người cùng tang vật. gồm: 14 hộp pháo hình vuông, mỗi hộp có kích thước 15x15x12cm, vỏ hộp màu vàng - đỏ, có ghi nhiều chữ nước ngoài, tổng trọng lượng 19,6kg 01 bao tải dứa màu cam, 01 xe mô tô biển kiểm soát 23H1 - 129.04, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu Xanh - Đen - Bạc. 01 xe mô tô biển kiểm soát 23H9 - 4216, nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave S, màu Xanh - Xám - Đen

Ngày 22/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 43/TCGD gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà G trưng cầu giám định mẫu vật gồm: 01 hộp (*Nghi là pháo*) kích thước 1,5x1,5x1,2cm, nặng 1,4kg, cho vào 01 hộp giấy, niêm phong theo quy định, kí hiệu P1 (BL số 19).

Tại Bản kết luận giám định số 72/KL - PC54 ngày 27/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà G kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu P1 là pháo hoa, loại pháo này khi đốt phát ra tiếng nổ và ánh sáng màu; Đối chiếu với các quy định tại Nghị định số 36/2009/NĐ - CP ngày 15/4/2009 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo thì bên trong mẫu P1 có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích (hoặc đốt) có gây ra tiếng nổ (BL số 22)

Tại bản cáo trạng số 10/QĐ - KSĐT, ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà G đã truy tố các bị cáo Nông Văn H, Hoàng Minh H về tội: “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 190 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nông Văn H, Hoàng Minh H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với biên bản và báo cáo vụ việc, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ và bản ảnh hiện trường; cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015;

Xử phạt: Nông Văn H từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 đến 36 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Hoàng Minh H từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 đến 30 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Giao các bị cáo về UBND xã nơi bị cáo cư trú để, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

+ Về tang vật vụ án: - 01 bao tải dừa màu cam (Vật chứng này đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện H để quản lý).

Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: 01 xe mô tô biển kiểm soát 23H1 - 129.04, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu Xanh - Đen - Bạc và 01 xe mô tô biển kiểm soát 23H9 - 4216, nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave S, màu Xanh - Xám - Đen (Kèm theo 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Hữu H). Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 23H1 - 129.04 và xe mô tô biển kiểm soát 23H9 - 4216 là tài sản của Hoàng Minh H, sinh năm 1978, trú tại thôn Ch, xã Xuân G, huyện Quang B, tỉnh Hà G và Nông Thị H, sinh năm 1994, trú tại thôn Bản S, xã Linh H, huyện H, tỉnh Hà G. Ngày 20/01/2018 H và H điều khiển 02 chiếc xe mô tô này làm phương tiện chở pháo nhưng H và H không biết nên ngày 03/4/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã trả lại cho chủ sở hữu (BL số 38 đến 39) không đề cập giải quyết.

Đối với người đàn ông tên H theo như lời khai của H và H thì H đã bán cho H và H 01 hộp giấy bên trong chứa 14 hộp pháo có tổng trọng lượng là 19 kg. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể của H. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật (BL số 122 đến 143) không đề cập giải quyết

Đối với 01 hộp bìa cát tông H đựng pháo mang đến bán cho H và H. Sau khi mua bán xong H và H xếp pháo vào 01 bao tải dừa để chờ về. Sau khi cho pháo vào bao tải dừa hai người đã vứt hộp bìa cát tông đó ở ven đường theo hướng đi xã Lao Ch. Ngày 02/02/2018 Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy không đề cập giải quyết.

Ngoài ra, bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] **Về hành vi tố tụng:** Trong quá trình giải quyết vụ án HĐXX nhận thấy Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi, quyết định tố tụng về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo, ra quyết định truy tố; thu thập chứng cứ tài liệu, vật chứng đã khách quan, phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó các hành vi quyết định tố tụng không có khiếu nại khiếu kiện trong từng giai đoạn tố tụng.

[2] **Về trách nhiệm hình sự:** Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nông Văn H và Hoàng Minh H khai và thừa nhận vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 20/01/2018, tại xã Thanh Th, huyện H, tỉnh Hà G, Nông Văn H, sinh năm 1995, trú tại thôn Bản S, xã Linh H, huyện H, tỉnh Hà G và Hoàng Minh H, sinh năm 1994, trú tại thôn Q, xã Xuân G, huyện Quang B, tỉnh Hà G đã có hành vi mua của một người đàn ông tên Hùng (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ) 14 hộp pháo hoa (loại pháo này khi đốt phát ra tiếng nổ và ánh sáng màu) có tổng khối lượng là 19,6kg với giá 5.000.000đ mang về để đốt và bán kiếm lời. hành vi phạm tội của các bị cáo khai

thừa nhận phù hợp như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với biên bản sự việc báo cáo vụ việc, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ và bản ảnh hiện trường; cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. đồng thời bị cáo xin đề nghị được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Nông Văn H và Hoàng Minh H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự là người có khả năng nhận thức được rằng việc mua bán, sử dụng pháo nổ là mặt hàng được nhà nước cấm từ nhiều năm nay, đặc biệt trong những dịp lễ tết Đảng và chính phủ ra các văn bản chỉ thị về quán triệt cấm việc sử dụng, mua bán, đốt pháo trong dịp lễ, tết, vì sử dụng pháo có thể gây ra các tác hại về tính mạng sức khỏe cho con người và làm tổn hại đến nền kinh tế nhà nước. Tuy nhiên các bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện với mục đích mua bán, sử dụng đốt trong dịp tết do vậy coi đây là hành vi cố ý phạm pháp nên việc áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành tốt các quy định của pháp luật và phòng ngừa chung.

Hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, về sự an toàn xã hội. Pháo hoa và các loại pháo nổ, đã được Đảng nhà nước cấm sử dụng. hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý buôn bán với số lượng tương đối lớn đến 19,6kg đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. cho công cuộc đấu tranh phòng chống mua bán hàng cấm. Do vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi các bị cáo Nông Văn H và bị cáo Hoàng Minh H phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 190 BLHS. bản cáo trạng truy tố và bản kết luận của Kiểm sát viên tại phiên Tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự quy định :

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các Điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a,....

c, Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam”.

Trong vụ án này bị cáo Huỳnh với vai trò là người đứng đầu khởi sự, do vậy bị cáo Huỳnh phải chịu mức án cao hơn. còn bị cáo Hiếu với vai trò đồng phạm tích cực nên có mức án tương xứng với vai trò của mình.

Về nhân thân của các bị cáo: sau khi phạm tội quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. gia đình thuộc thành phần cơ bản lao động thuần nông. Gia đình chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương. Do vậy, HĐXX cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật và xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã

hội mà chỉ cần cải tạo giáo dục tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Về vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ - 01 xe mô tô biển kiểm soát 23H1 - 129.04, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu Xanh - Đen - Bạc và 01 xe mô tô biển kiểm soát 23H9 - 4216, nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave S, màu Xanh - Xám - Đen (*Kèm theo 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Hữu Hanh*).qua điều tra xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 23H1 - 129.04 và xe mô tô biển kiểm soát 23H9 - 4216 là tài sản của Hoàng Minh H, sinh năm 1978, trú tại thôn Ch, xã Xuân G, huyện Quang B, tỉnh Hà G và Nông Thị H, sinh năm 1994, trú tại thôn Bản S, xã Linh H, huyện H, tỉnh Hà G. Do bị cáo H và H điều khiển 02 chiếc xe mô tô này làm phương tiện chở pháo nhưng anh H và chị H không biết nên ngày 03/4/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã trả lại cho chủ sở hữu, tại đơn xin xét xử vắng mặt của anh H và chị H không có ý kiến đề nghị gì đối với các bị cáo do vậy HĐXX không đề cập giải quyết.

Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm: 14 hộp pháo hình vuông, mỗi hộp có kích thước 15x15x12cm, vỏ hộp màu vàng - đỏ, có ghi nhiều chữ nước ngoài, tổng trọng lượng 19,6kg (*Mười chín phẩy sáu ki lô gam*) Tang vật còn lại sau khi cân tịnh lấy mẫu giám định là 13 hộp = 18,2kg vụ buôn bán hàng cấm xảy ra ngày 20/01/2018 xã Thanh Th, huyện H, tỉnh Hà G. Xét thấy vật chứng là thuộc mặt hàng nhà nước cấm sử dụng. Theo quy định của Điều 6 Nghị định số 26/2012 ngày 05- 4 -2012 của Chính phủ “ *Quy định trình tự, thủ tục, thẩm quyền và kinh phí phục vụ việc tiếp nhận, thu gom, phân loại, bảo quản, thanh lý, tiêu hủy vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ*”. nên cần giao toàn bộ số vật chứng còn lại sau khi cân tịnh lấy mẫu giám định là 13 hộp = 18,2kg mỗi hộp có kích thước 15x15x12cm, vỏ hộp màu vàng - đỏ, có ghi nhiều chữ nước ngoài, cho cơ quan Điều tra công an huyện H xem xét xử lý theo quy định của pháp luật (Tình trạng vật chứng theo biên bản nhập kho vật chứng ngày 30- 01- 2018). Theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về tang vật vụ án: 01 bao tải dứa màu cam vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy (*Vật chứng này đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện H để quản lý*).

[4] Về án phí: Buộc bị cáo Hiếu phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, khoản 1 Điều 23 theo Nghị quyết số 326-2016-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH “quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Nông Văn H thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, có đơn xin miễn án phí cho các bị cáo theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự đối với bị cáo Nông Văn H

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Đối với người đàn ông tên Hùng theo như lời khai của H và Hthì Hùng đã bán cho H và H01 hộp giấy bên trong chứa 14 hộp pháo có tổng trọng lượng là 19 kg. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể của Hùng. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật (BL số 122 đến 143) không đề cập giải quyết

QUYẾT ĐỊNH:

I. Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn H và Hoàng Minh Hphạm tội: “Buôn bán hàng cấm”

II. Hình phạt: Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1,2 Điều 51; khoản 1,2 Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015; Công văn số 06/ TANDTC - PC ngày 19/01/2017 về việc: Xử lý hình sự đối với hành vi tàng trữ, vận chuyển, buôn bán pháo nổ; Nghị quyết 01/2013 ngày 06/11/2013 hướng dẫn áp dụng Điều 60 BLHS về án treo.

Xử phạt: Nông Văn H 15 (mười năm) tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ngày 12/ 6/2018

Xử phạt: Hoàng Minh H12 (mười hai) tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 (hai bốn) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ngày 12/ 6/2018

+ Giao bị cáo Nông Văn H về UBND xã Linh H, huyện H, tỉnh Hà G; nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

+ Giao bị cáo Hoàng Minh H về UBND xã Xuân G, huyện Quang B, tỉnh Hà G; nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

III. Về vật chứng: Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 6 Nghị định số 26/2012 ngày 05- 4 -2012 của Chính phủ “ *Quy định trình tự, thủ tục, thẩm quyền và kinh phí phục vụ việc tiếp nhận, thu gom, phân loại, bảo quản, thanh lý, tiêu hủy vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ*”.

Giao toàn bộ số vật chứng sau khi cân tịnh lấy mẫu giám định là 13 hộp = 18,2kg mỗi hộp có kích thước 15x15x12cm, vỏ hộp màu vàng - đỏ, có ghi nhiều chữ nước ngoài, cho cơ quan Điều tra Công an huyện H, tỉnh Hà G xem xét xử lý theo quy định của pháp luật (tình trạng vật chứng theo biên bản nhập kho vật chứng ngày 30/01/2018)

Về tang vật vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải dứa màu cam

(Tình trạng tang vật như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 16 giờ 30 phút ngày 11/5/2018 giữa Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H)

IV. Về án phí: Áp dụng: Điều 99 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 21, khoản 1 Điều 23 theo Nghị quyết số 326-2016-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH “quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

- Bị cáo Hoàng Minh Hphải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ
- Miễn án phí hình sự đối với bị cáo Nông Văn H

V. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ngoài ra, người có quyền lợi có liên quan trong quá trình thi hành án có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 7b Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện H;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Công an huyện H;
- Sơ tư pháp;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện H;
- Bị cáo;
- Lưu hsva, hstha, vp.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đán Văn Đường